TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/DS-ST
Ngày 27/10/2022
"V/v tranh chấp tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ksor Thí và ông Nguyễn Như Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 114/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Mua bán nợ G, địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà P, số 5 đường D1, phường T, thành phố Th, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng Tr, địa chỉ: Số 89, đường T, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng (theo văn bản ủy quyền số 01/UQ-SL ngày 20/7/2022). Có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ghi ngày 01/7/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là ông Nguyễn Đăng Tr trình bày:

Theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20190129 – 0000750 ngày 18/01/2019 Công ty Tài chính Ngân hàng Th (sau đây gọi chung là Công ty) có cho bà Nguyễn Thị Ngọc Tr vay trả góp số tiền là 42.200.000 đồng với lãi suất thỏa

thuận 3.92%/tháng (tương ứng 47%/năm), mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc Tr có trách nhiệm thanh toán số tiền 66.757.889 đồng (gồm cả gốc và lãi). Thời hạn trả nợ liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.743.965 đồng, tháng cuối cùng trả 13.646.697 đồng. Thời gian bắt đầu trả nợ từ ngày 03/3/2019.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã thanh toán cho Công ty 13 lần với tổng số tiền là 24.803.685 đồng. Kể từ ngày 06/11/2019 đến nay bà Nguyễn Thị Ngọc Tr không tiếp tục thanh toán cho Công ty.

Ngày 28/6/2021, khoản nợ của bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã được Công ty Tài chính Ngân hàng Th chuyển nhượng cho Công ty Mua bán nợ G theo Hợp đồng mua bán nợ ngày 28/6/2021 số VPBFC-GALAXY-21-0008.

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc Tr phải trả số tiền 41.954.204 đồng, bao gồm tiền gốc tính đến ngày 03/02/2021 là 31.196.182 đồng và tiền lãi tính đến ngày 03/02/2021 là 10.758.022 đồng.

- *Ý kiến của bị đơn là bà Nguyễn thị Ngọc Tr tại phiên tòa:* Bà Tr thừa nhận có vay và còn nợ số tiền gốc, tiền lãi đúng như nguyên đơn trình bày. Bà Tr đồng ý trả số tiền mà nguyên đơn yêu cầu, tuy nhiên không thể trả một lần mà yêu cầu được trả mỗi tháng 2.000.000đ.

- *Ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Người tiến hành tố tụng và nguyên đơn chấp hành đúng quy định, bị đơn chưa chấp hành đúng.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn cung cấp chứng cứ để chứng minh yêu cầu khởi kiện là Văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 1244389 ngày 18/01/2019 có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Ngọc Tr, Văn bản phê duyệt của Công ty Công ty Tài chính Ngân hàng Th ngày 26/01/2019, Bảng kế hoạch trả nợ thống kê đến ngày 07/4/2022 và Văn bản về lịch sử thanh toán đến ngày 07/4/2022. Bị đơn đã được nguyên đơn gửi hồ sơ khởi kiện, Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản đối và tại phiên tòa thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 41.954.204 . Do đó, có căn cứ xác định chứng cứ và tình tiết mà nguyên đơn trình bày là đúng sự thật.

[3] Tại mục 1 phần B hợp đồng tín dụng thể hiện số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay sẽ được Công ty tài chính được duyệt và thông báo cho bên vay trước khi giải ngân, lịch trả nợ thể hiện rõ các thông tin chi tiết liên quan đến khoản vay sẽ được gửi cho bên vay qua điện thoại hoặc tra cứu trên Wedsite chính thức của

Công ty. Căn cứ vào văn bản phê duyệt của Công ty tài chính thì thời hạn cho vay đến ngày 03/02/2021. Theo bảng kế hoạch trả nợ thì số tiền gốc là 42.200.000đ, tiền lãi là 24.557.888đ và bảng kê lịch sử thanh toán mà bà Nguyễn Thị Ngọc Tr đã trả là 24.803.685đ. Do đó, có căn cứ xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi theo thời hạn đã thỏa thuận nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu trả toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi là phù hợp với nội dung đã thỏa thuận và quy định tại Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng. Việc bị đơn đề nghị được trả mỗi tháng 2.000.000đ nhưng không được nguyên đơn đồng ý nên không chấp nhận ý kiến của bị đơn.

[4] Nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải trả số tiền gốc, tiền lãi theo phương án trả nợ theo thời hạn cho vay, không yêu cầu tiền lãi quá hạn và tiền lãi tiếp tục phát sinh nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc, tiền lãi là 41.954.204đ.

[5] Về án phí: Bị đơn là người có nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Áp dụng Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Mua bán nợ G.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Tr phải trả cho Công ty Mua bán nợ G số tiền 41.954.204đ (bốn mươi mốt triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm lẻ bốn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr không phải tiếp tục trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí:

2.1. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Tr chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.097.710đ (hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm mười đồng).

2.2. Trả lại cho Công ty Mua bán nợ G số tiền 1.048.855đ (một triệu không trăm bốn mươi tám nghìn tám trăm năm mươi lăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008631 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Huy